

BẢN THUYẾT MINH, SO SÁNH DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỚI NGHỊ ĐỊNH SỐ 27/2026/NĐ-CP¹

(kèm theo Công văn số 12104/BNV-CCVC ngày 22/10/2026 của Bộ Nội vụ)

NGHỊ ĐỊNH SỐ 27/2026/NĐ-CP	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH (Dự thảo 21/10/2026)	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
Chương I		
QUY ĐỊNH CHUNG		
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh		
Nghị định này quy định về xây dựng, thu thập, cập nhật, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; tạo lập, cập nhật, sử dụng, lưu trữ hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống cơ quan nhà nước từ trung ương đến xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã).		
Điều 2. Đối tượng áp dụng		
1. Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Nghị định này, bao gồm:		
a) Cán bộ, công chức quy định tại Điều 1 của Luật Cán bộ, công chức;		
b) Viên chức quy định tại Điều 1 của Luật Viên chức;		
2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 1 Nghị định này bao gồm:		
a) Văn phòng Chủ tịch nước;		
b) Cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội;		
c) Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước;		

¹ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

d) Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;	d) Bộ, cơ quan ngang Bộ;	Điều chỉnh đối tượng áp dụng cho phù hợp với cơ cấu tổ chức của Chính phủ theo Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 và kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy; thống nhất với việc sửa đổi tên Điều 30.
đ) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã;		
e) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d và điểm đ khoản này.		
3. Nghị định này không áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, người làm việc trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và tổ chức cơ yếu.		
4. Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.		
Điều 3. Giải thích từ ngữ	Điều 3. Giải thích từ ngữ	Chuẩn hóa các khái niệm theo mô hình quản lý tập trung thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia (thay thế khái niệm “hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức” do từng cơ quan thiết lập)
~~Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:~~		
1. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức là cơ sở dữ liệu dùng chung quốc gia, chứa dữ liệu phản ánh các thông tin chung nhất về cán bộ, công chức, viên chức trong công tác quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; được lưu trữ tập trung, chia sẻ, khai thác sử dụng trên phạm vi toàn quốc. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức được kết	1. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức là cơ sở dữ liệu dùng chung quốc gia, chứa dữ liệu phản ánh các thông tin chung nhất về cán bộ, công chức, viên chức trong công tác quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; được lưu trữ tập trung, chia sẻ, khai thác sử dụng trên phạm vi toàn quốc. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức được quản lý, tạo lập,	Bổ sung các hoạt động đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia; làm rõ việc kết nối, đồng bộ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, nền tảng số liên quan được thực hiện thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.

nối, đồng bộ với các hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức để thu thập, cập nhật và thống nhất dữ liệu.	thu thập, cập nhật, khai thác dữ liệu; thực hiện kết nối, đồng bộ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, nền tảng số liên quan thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.	
2. Hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức là hệ thống thông tin do các cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức thiết lập để quản lý, cập nhật, lưu trữ dữ liệu, hồ sơ điện tử và thực hiện các nghiệp vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi quản lý trên môi trường điện tử. Dữ liệu trong hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức bao gồm đầy đủ các thành phần dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức và các thành phần khác phục vụ yêu cầu quản lý riêng.	2. Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia là nền tảng số dùng chung quốc gia, cung cấp các dịch vụ quản lý, khai thác, phân tích, tổng hợp, xác thực danh tính, đồng bộ dữ liệu, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức; cung cấp các dịch vụ hỗ trợ ra quyết định, hướng tới thực hiện nghiệp vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức bằng dữ liệu, hồ sơ điện tử thay thế hồ sơ giấy theo lộ trình, yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật, cơ quan có thẩm quyền về quản lý cán bộ; phù hợp với thẩm quyền, phân cấp quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị và đáp ứng điều kiện, hạ tầng, kỹ thuật.	Thay khái niệm “Hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức” bằng khái niệm “Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia” là nền tảng số dùng chung quốc gia, thống nhất một nền tảng cho toàn hệ thống, khắc phục tình trạng đầu tư phân tán; tạo cơ sở pháp lý để từng bước thực hiện nghiệp vụ quản lý bằng dữ liệu, hồ sơ điện tử thay thế hồ sơ giấy.
	3. Xác thực danh tính là dịch vụ được cung cấp thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia, thực hiện đối khớp thông tin định danh của người dùng với thông tin, dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức để xác nhận danh tính, đối tượng, trạng thái công tác của người dùng, làm căn cứ cho phép đăng nhập vào các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số có yêu cầu xác thực danh tính cán bộ, công chức, viên chức.	Bổ sung khái niệm mới để làm rõ dịch vụ xác thực danh tính do Nền tảng cung cấp, làm căn cứ cho phép đăng nhập vào các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số có yêu cầu xác thực danh tính cán bộ, công chức, viên chức.
3. Hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức là hồ sơ được tạo lập, cập nhật, sử dụng, lưu trữ bằng phương thức điện tử, bao gồm các thông tin về cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình làm việc, công tác từ khi được bầu cử hoặc tuyển dụng đến khi thôi việc hoặc nghỉ hưu.	4. Hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức là hồ sơ được tạo lập, cập nhật, sử dụng, lưu trữ bằng phương thức điện tử, bao gồm các thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình làm việc, công tác từ khi được bầu cử hoặc tuyển dụng đến khi thôi việc hoặc nghỉ hưu.	Bổ sung cụm từ “dữ liệu” để thống nhất với quy định hồ sơ điện tử được tạo lập, đồng bộ từ dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; điều chỉnh số thứ tự khoản.
4. Sơ yếu lý lịch điện tử của cán bộ, công chức, viên chức là sơ yếu lý lịch được tạo lập, lưu trữ bằng	5. Lý lịch điện tử, lý lịch tóm tắt điện tử, Sơ yếu lý lịch điện tử của cán bộ, công chức, viên chức là lý lịch, lý	Mở rộng khái niệm, bao gồm lý lịch điện tử, lý lịch tóm tắt điện tử, sơ yếu

phương thức điện tử, bao gồm các thông tin trong sơ yếu lý lịch theo quy định của pháp luật.	lịch tóm tắt, sơ yếu lý lịch được tạo lập, lưu trữ bằng phương thức điện tử, bao gồm các thông tin theo quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.	lý lịch điện tử, thống nhất với thành phần hồ sơ điện tử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 và quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức.
5. Khai thác dữ liệu là hoạt động truy cập, tra cứu, phân tích, tổng hợp dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức. Hoạt động khai thác dữ liệu có thể thực hiện trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các hệ thống thông tin khác.	6. Khai thác dữ liệu là hoạt động truy cập, tra cứu, phân tích, tổng hợp dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức. Hoạt động khai thác dữ liệu có thể thực hiện trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các hệ thống thông tin khác.	Giữ nguyên nội dung, điều chỉnh số thứ tự khoản.
6. Sử dụng dữ liệu là hoạt động vận dụng, áp dụng thông tin, dữ liệu được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức vào công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cơ quan có thẩm quyền; công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; công tác quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức và các mục đích hợp pháp khác của tổ chức, cá nhân sử dụng dữ liệu.	7. Sử dụng dữ liệu là hoạt động vận dụng, áp dụng thông tin, dữ liệu được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức vào công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cơ quan có thẩm quyền; công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; công tác quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức và các mục đích hợp pháp khác của tổ chức, cá nhân sử dụng dữ liệu.	Giữ nguyên nội dung, điều chỉnh số thứ tự khoản.
7. Đồng bộ dữ liệu là quá trình bao gồm các hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan để thu thập, đối chiếu, cập nhật bảo đảm sự chính xác, thống nhất về dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin.	8. Đồng bộ dữ liệu là quá trình bao gồm các hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan để thu thập, đối chiếu, cập nhật bảo đảm sự chính xác, thống nhất về dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin.	Giữ nguyên nội dung, điều chỉnh số thứ tự khoản.
	9. Tài liệu điện tử là thành phần hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức được số hóa từ tài liệu giấy hợp lệ hoặc được tạo lập, xác thực bằng ký số theo quy định.	Bổ sung khái niệm tài liệu điện tử làm cơ sở cho quy định về nguồn dữ liệu thu thập, cập nhật (khoản 2 Điều 8) và thành phần hồ sơ điện tử (Điều 16).
Chương II		
CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC		
Mục 1		
VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VỀ		

CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC		
Điều 4. Nguyên tắc xây dựng		
1. Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức phải thường xuyên được cập nhật, khai thác sử dụng.	1. Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức phải thường xuyên được cập nhật, khai thác sử dụng. Việc cập nhật, khai thác sử dụng thực hiện thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.	Bổ sung quy định việc cập nhật, khai thác sử dụng dữ liệu được thực hiện thống nhất thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.
2. Xác định rõ phạm vi dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trong Cơ sở dữ liệu quốc gia và phân định rõ vai trò các thành phần dữ liệu để có cơ sở xác định nguồn dữ liệu, trách nhiệm đồng bộ, chia sẻ dữ liệu của các cơ quan, tổ chức bảo đảm dữ liệu thống nhất, dùng chung giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.		
3. Bảo đảm phục vụ hiệu quả, kịp thời công tác quản lý nhà nước; công tác hoạch định chính sách, pháp luật; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp quản lý về cán bộ, công chức, viên chức; đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ trong các thủ tục hành chính liên quan tới cán bộ, công chức, viên chức và phục vụ chuyển đổi số quốc gia.		
4. Phân định rõ phạm vi, trách nhiệm xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức.	Bãi bỏ	Bãi bỏ do không còn phù hợp khi chuyển sang mô hình quản lý tập trung trên Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia, không còn phân định phạm vi, trách nhiệm xây dựng giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia với các hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức.
5. Tuân theo các quy định của pháp luật về dữ liệu, giao dịch điện tử, bảo vệ dữ liệu cá nhân; an ninh mạng; bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định của pháp luật về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.		

Điều 5. Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Điều 5. Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Sửa đổi, bổ sung một số nhóm dữ liệu cho phù hợp với yêu cầu quản lý và Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định; bổ sung quy định giao Bộ Nội vụ cụ thể hóa, điều chỉnh trong quá trình triển khai.
1. Dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, bao gồm:	1. Dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong Cơ sở dữ liệu quốc gia, bao gồm:	
a) Dữ liệu phản ánh thông tin cơ bản về bản thân, bao gồm các thông tin để xác định danh tính, thành phần xuất thân, định danh cán bộ, công chức, viên chức;	a) Dữ liệu phản ánh thông tin cơ bản về bản thân, bao gồm các thông tin để xác định danh tính, thành phần xuất thân, định danh cán bộ, công chức, viên chức;	
b) Dữ liệu phản ánh thông tin quan hệ gia đình;	b) Dữ liệu phản ánh thông tin quan hệ gia đình;	
c) Dữ liệu phản ánh thông tin lịch sử bản thân;	c) Dữ liệu phản ánh thông tin lịch sử bản thân;	
d) Dữ liệu phản ánh thông tin về tuyển dụng, bầu cử, bổ nhiệm, quy hoạch, điều động, luân chuyển, biệt phái, thôi việc, nghỉ hưu;	d) Dữ liệu phản ánh thông tin về tuyển dụng, bầu cử, bổ nhiệm, quy hoạch, điều động, luân chuyển, biệt phái, thôi việc, nghỉ hưu;	
đ) Dữ liệu phản ánh thông tin về học vấn, trình độ chuyên môn, quá trình đào tạo; quá trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, bao gồm lý luận chính trị; quốc phòng, an ninh; quản lý nhà nước, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ;	đ) Dữ liệu phản ánh thông tin về học vấn, trình độ chuyên môn, quá trình đào tạo; quá trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, bao gồm lý luận chính trị; quốc phòng, an ninh; quản lý nhà nước, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ; ngoại ngữ, tin học, tiếng dân tộc;	Bổ sung dữ liệu về ngoại ngữ, tin học, tiếng dân tộc là thông tin cần thiết trong quản lý, đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.
e) Dữ liệu phản ánh thông tin về cơ quan, đơn vị làm việc; vị trí việc làm; chức danh, chức vụ; tiền lương cơ bản, phụ cấp lương; đánh giá, xếp loại chất lượng; thi đua, khen thưởng; kỷ luật;	e) Dữ liệu phản ánh thông tin về cơ quan, đơn vị làm việc; vị trí việc làm; chức danh, chức vụ; tiền lương cơ bản, phụ cấp lương; đánh giá, xếp loại chất lượng; thi đua, khen thưởng; kỷ luật;	
g) Dữ liệu phản ánh thông tin về việc tham gia tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;	g) Dữ liệu phản ánh thông tin về việc tham gia tổ chức chính trị;	Điều chỉnh phạm vi dữ liệu cho phù hợp với mô hình tổ chức của hệ thống chính trị sau sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức chính trị - xã hội.
h) Dữ liệu phản ánh thông tin về việc đã từng tham gia lực lượng vũ trang;	h) Dữ liệu phản ánh thông tin về việc đã từng tham gia lực lượng vũ trang;	
i) Dữ liệu phản ánh thông tin về tài sản, thu nhập;	i) Dữ liệu phản ánh thông tin về kinh tế bản thân;	Thay “tài sản, thu nhập” bằng “kinh tế bản thân” cho phù hợp với nội dung

		thông tin trong lý lịch, sơ yếu lý lịch cán bộ, công chức, viên chức; tránh trùng lặp với việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.
k) Dữ liệu phản ánh thông tin về sức khỏe.	k) Dữ liệu phản ánh thông tin về tình trạng sức khỏe và các thông tin khác phản ánh quá trình công tác của cán bộ, công chức, viên chức	Mở rộng phạm vi dữ liệu, bổ sung tình trạng sức khỏe và các thông tin khác phản ánh quá trình công tác để bao quát đầy đủ dữ liệu phục vụ công tác quản lý.
2. Các dữ liệu quy định tại khoản 1 Điều này và dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.	2. Các dữ liệu quy định tại khoản 1 Điều này và dữ liệu chủ, dữ liệu tham chiếu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.	
	3. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, Bộ Nội vụ cụ thể hóa trong tổ chức phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia, nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia đáp ứng yêu cầu quản lý. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện chủ động điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.	Bổ sung quy định giao Bộ Nội vụ cụ thể hóa và chủ động điều chỉnh, bổ sung dữ liệu trong quá trình tổ chức triển khai, bảo đảm tính linh hoạt, đáp ứng yêu cầu quản lý thực tiễn.
Điều 6. Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Điều 6. Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia	Lược bỏ quy định về “Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia”; quy định Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia; xác định rõ vị trí, chức năng, các thành phần, dịch vụ cơ bản của Nền tảng.
	1. Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia là nền tảng số dùng chung quốc gia, cung cấp các dịch vụ quản lý, khai thác, phân tích, tổng hợp, xác thực danh tính, đồng bộ dữ liệu, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức; cung cấp các dịch vụ hỗ trợ ra quyết định, hướng tới thực hiện nghiệp vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức bằng dữ liệu, hồ sơ điện tử thay	Xác định vị trí, tính chất của Nền tảng là nền tảng số dùng chung quốc gia, thống nhất với khoản 2 Điều 3.

	thể hồ sơ giấy theo lộ trình, yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật, cơ quan có thẩm quyền về quản lý cán bộ; phù hợp với thẩm quyền, phân cấp quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị và đáp ứng điều kiện, hạ tầng, kỹ thuật.	
	2. Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức làm hạ tầng dữ liệu và thực hiện thu thập, cập nhật, quản lý, khai thác, phân tích dữ liệu; kết nối, đồng bộ thông tin, dữ liệu, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu, nền tảng số, hệ thống thông tin thông qua Nền tảng.	Làm rõ mối quan hệ giữa Nền tảng và Cơ sở dữ liệu quốc gia: Cơ sở dữ liệu quốc gia là hạ tầng dữ liệu; việc kết nối, đồng bộ dữ liệu, hồ sơ điện tử được thực hiện thông qua Nền tảng.
	3. Cán bộ, công chức, viên chức sử dụng Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia được xác thực, định danh thông qua Nền tảng VNeID.	Quy định việc xác thực, định danh người dùng thông qua Nền tảng VNeID, bảo đảm thống nhất định danh điện tử và an toàn, an ninh mạng.
1. Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức bao gồm các thành phần sau:	4. Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia được phát triển bao gồm các thành phần để cung cấp các dịch vụ, chức năng cơ bản sau:	Sửa đổi cho phù hợp với tên gọi Nền tảng; quy định các thành phần theo hướng cung cấp dịch vụ, chức năng cơ bản.
a) Cổng Thông tin về cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chức năng cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức; hoạt động quản lý, thực hiện chính sách, pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức; thông báo tuyển dụng, kết quả tuyển dụng công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; cung cấp thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân;	a) Cổng Thông tin về cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chức năng cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức; hoạt động quản lý, thực hiện chính sách, pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức; cung cấp thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân;	Bổ nội dung thông báo tuyển dụng, kết quả tuyển dụng để phù hợp với chức năng của Cổng Thông tin; việc thông báo tuyển dụng thực hiện theo quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức, viên chức.
b) Các thành phần khác thực hiện chức năng quản lý, lưu trữ dữ liệu, hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức được thu thập, đồng bộ từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan; khai thác, phân tích	b) Quản lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu, hồ sơ điện tử trong suốt vòng đời công tác của cán bộ, công chức, viên chức từ khi tiếp nhận, tuyển dụng đến khi thôi việc, nghỉ hưu;	Tách nội dung điểm b hiện hành thành các điểm b, c, d theo từng nhóm chức năng; làm rõ việc quản lý, lưu trữ dữ liệu, hồ sơ điện tử trong suốt vòng đời

dữ liệu để tổng hợp, thống kê, phân tích cơ cấu, biến động, chất lượng đội ngũ, dự báo nhân lực; điều phối cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu; xác thực danh tính người dùng;		công tác của cán bộ, công chức, viên chức.
	c) Khai thác, phân tích dữ liệu để tổng hợp, thống kê, phân tích cơ cấu, biến động, chất lượng đội ngũ, dự báo nhân lực; cung cấp thông tin, dữ liệu trong quá trình xử lý, thực hiện các quy trình, nghiệp vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức;	Tách thành điểm riêng; bổ sung chức năng cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ xử lý các quy trình, nghiệp vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức.
c) Thành phần kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.	d) Kết nối, điều phối cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu, nền tảng số, hệ thống thông tin có liên quan; xác thực danh tính và các dịch vụ, chức năng liên quan khác.	Bổ sung chức năng điều phối cung cấp, chia sẻ dữ liệu với các nền tảng số và dịch vụ xác thực danh tính.
2. Bộ Nội vụ xây dựng, ban hành Kiến trúc Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, trong đó bao gồm kiến trúc dữ liệu, kiến trúc hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia.	5. Bộ Nội vụ quy định cụ thể phạm vi, đối tượng sử dụng, yêu cầu đáp ứng về dịch vụ, chức năng đối với Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia. Xây dựng, ban hành Kiến trúc Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, trong đó bao gồm kiến trúc dữ liệu, kiến trúc nền tảng phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia.	Giao Bộ Nội vụ quy định cụ thể phạm vi, đối tượng sử dụng, yêu cầu về dịch vụ, chức năng của Nền tảng; thay “kiến trúc hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia” bằng “kiến trúc nền tảng” cho thống nhất.
Điều 7. Hạ tầng kỹ thuật Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức		
1. Hạ tầng kỹ thuật Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, bao gồm: hệ thống máy chủ, máy trạm, các trang thiết bị bảo đảm kết nối mạng, thiết bị bảo đảm an ninh mạng, thiết bị mã hóa dữ liệu, thiết bị lưu trữ, hệ thống đường truyền và các thiết bị liên quan khác.		
2. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức viên chức được lưu trữ, vận hành trên cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia.		

Mục 2		
THU THẬP, CẬP NHẬT DỮ LIỆU VÀO CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC		
Điều 8. Nguồn dữ liệu thu thập, cập nhật		
Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức được thu thập, cập nhật từ các nguồn sau:		
1. Thông tin, dữ liệu do cán bộ, công chức, viên chức cung cấp.		
2. Thông tin, dữ liệu từ hoạt động nghiệp vụ quản lý, hoạt động số hóa, chuẩn hóa hồ sơ, giấy tờ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.	2. Thông tin, dữ liệu, tài liệu điện tử từ hoạt động nghiệp vụ quản lý, hoạt động số hóa, chuẩn hóa hồ sơ, giấy tờ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.	Bổ sung tài liệu điện tử là nguồn dữ liệu thu thập, cập nhật, thống nhất với khoản 9 Điều 3.
3. Dữ liệu trực tiếp từ hoạt động nghiệp vụ quản lý, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức.	3. Dữ liệu trực tiếp từ hoạt động nghiệp vụ quản lý, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức trên Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.	Thay “hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức” bằng “Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia” cho phù hợp với mô hình quản lý tập trung.
4. Dữ liệu được chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác chứa dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức.		
Điều 9. Phương thức thu thập, cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Điều 9. Phương thức thu thập, cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Sửa đổi, bổ sung để mở rộng nguồn đồng bộ dữ liệu và làm rõ phương thức cập nhật trực tiếp thông tin, dữ liệu.
1. Thu thập, cập nhật dữ liệu thông qua kết nối hệ thống để đồng bộ dữ liệu hồ sơ điện tử từ các hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức.	1. Thu thập, cập nhật dữ liệu thông qua kết nối hệ thống để đồng bộ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức.	Mở rộng nguồn đồng bộ, bao gồm cả các cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức; không giới hạn ở dữ liệu hồ sơ điện tử.
2. Thu thập, cập nhật dữ liệu thông qua kết nối hệ thống để đồng bộ dữ liệu chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác vào hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức.	2. Thu thập, cập nhật dữ liệu thông qua kết nối hệ thống để đồng bộ dữ liệu chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.	Quy định khái quát việc đồng bộ dữ liệu chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác vào Cơ sở dữ liệu quốc gia, không giới hạn ở hồ sơ điện tử.
3. Cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan sử dụng	3. Cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan sử dụng cán	Làm rõ đối tượng được cập nhật trực

cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp cập nhật vào hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức.	bộ, công chức, viên chức trực tiếp cập nhật thông tin, dữ liệu của cán bộ, công chức, viên chức.	tiếp là thông tin, dữ liệu của cán bộ, công chức, viên chức.
4. Đồng bộ dữ liệu hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với các hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm chính xác, thống nhất dữ liệu.	4. Đồng bộ dữ liệu hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức trên Cơ sở dữ liệu quốc gia với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm chính xác, thống nhất dữ liệu.	Bổ sung “cơ sở dữ liệu” để bao quát đầy đủ đối tượng đồng bộ dữ liệu.
Điều 10. Kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức		
1. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức kết nối, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan thông qua các hệ thống trung gian trong kết nối phục vụ chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật.		
2. Hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu phải bảo đảm hiệu quả, an toàn, an ninh mạng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.		
Điều 11. Yêu cầu đối với hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức phục vụ thu thập, cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Bãi bỏ	Bãi bỏ do các cơ quan không còn xây dựng hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức riêng mà sử dụng thống nhất Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.
Hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức khi xây dựng, phát triển phải đáp ứng tối thiểu các yêu cầu sau:		
1. Hỗ trợ tạo lập, cập nhật, quản lý, lưu trữ, luân chuyển dữ liệu, hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình làm việc, công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.		
2. Có khả năng kết nối, đồng bộ dữ liệu hồ sơ điện tử vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên theo yêu cầu để bảo đảm dữ liệu		

liên tục được cập nhật.		
3. Tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, chuẩn dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức.		
4. Có các chức năng, tính năng cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý cán bộ, công chức, viên chức; đáp ứng yêu cầu phân cấp, phân quyền phù hợp với từng đối tượng sử dụng; phù hợp với phạm vi quản lý cán bộ, công chức, viên chức.		
5. Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu, hệ thống theo quy định của pháp luật về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định.		
Mục 3		
QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC		
Điều 12. Quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức		
1. Chính phủ là chủ sở hữu và thống nhất quản lý về Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.		
2. Bộ Nội vụ là cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; chủ trì xây dựng, phát triển, quản lý việc vận hành, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	2. Bộ Nội vụ là cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; chủ trì xây dựng, phát triển, quản lý việc vận hành, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.	Bổ sung trách nhiệm của Bộ Nội vụ đối với Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.
3. Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên được kiểm tra, giám sát, đánh giá bảo đảm việc khai thác, duy trì, sử dụng dữ liệu chất lượng, hiệu quả.		
Điều 13. Khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức		
1. Chủ thể khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia		

về cán bộ, công chức, viên chức:		
a) Các cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cơ quan có thẩm quyền; công tác định hướng, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển; công tác giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công và công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.		
b) Bộ Nội vụ khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức phục vụ công tác quản lý nhà nước; công tác thông kê, tổng hợp về biên chế, tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức; công tác giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cơ quan có thẩm quyền và công tác hoạch định chính sách, pháp luật, chiến lược phát triển về cán bộ, công chức, viên chức.		
c) Cán bộ, công chức, viên chức khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật về khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.		
d) Cơ quan, tổ chức liên quan khác được khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.		
2. Yêu cầu đối với hoạt động khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức:	2. Yêu cầu đối với hoạt động khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức:	Sửa đổi, bổ sung khoản 2, cấu trúc lại thành các điểm; bổ sung yêu cầu việc khai thác, sử dụng dữ liệu được thực hiện thông qua Nền tảng.
	a) Việc khai thác, sử dụng dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên	Bổ sung yêu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu thống nhất thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức

	chức quốc gia.	quốc gia.
Cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia có trách nhiệm áp dụng các biện pháp, giải pháp kỹ thuật để bảo đảm việc khai thác và sử dụng dữ liệu an toàn, hiệu quả; đúng mục đích, phạm vi khai thác, sử dụng dữ liệu.	b) Cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia có trách nhiệm áp dụng các biện pháp, giải pháp kỹ thuật để bảo đảm việc khai thác và sử dụng dữ liệu an toàn, hiệu quả; đúng mục đích, phạm vi khai thác, sử dụng dữ liệu.	Giữ nguyên nội dung, đánh số thành điểm b.
Điều 14. Phương thức khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức		
Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo các phương thức sau:		
1. Kết nối các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan của cơ quan, tổ chức, đơn vị với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức thông qua các hệ thống trung gian trong kết nối phục vụ chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật để khai thác, sử dụng dữ liệu.		
2. Tra cứu, sử dụng dịch vụ cung cấp thông tin, dữ liệu được tổng hợp, phân tích và cung cấp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua tài khoản được cấp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.	2. Tra cứu, sử dụng dịch vụ cung cấp thông tin, dữ liệu được tổng hợp, phân tích và cung cấp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua tài khoản được cấp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trên Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia. Thống nhất sử dụng số định danh cá nhân (mã định danh hồ sơ điện tử) của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức làm tài khoản truy cập, sử dụng và được xác thực, định danh qua Nền tảng VNeID.	Bổ sung quy định tài khoản được cấp trên Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia; thống nhất sử dụng số định danh cá nhân (mã định danh hồ sơ điện tử) làm tài khoản truy cập và xác thực, định danh qua Nền tảng VNeID.
3. Thông qua Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo quy định về khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.		
4. Gửi văn bản yêu cầu cung cấp thông tin về cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia. Căn cứ nội dung, phạm vi, mục đích sử dụng thông tin yêu cầu, cơ quan		

chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức cung cấp thông tin theo quy định. Việc cung cấp thông tin bảo đảm tuân thủ pháp luật bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ thông tin bí mật nhà nước.		
Điều 15. Thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức cung cấp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức		
1. Cung cấp cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị:		
a) Dữ liệu chia sẻ phục vụ mục đích giải quyết thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức;		
b) Đồng bộ dữ liệu để chuẩn hóa, thống nhất dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan của các cơ quan, tổ chức, đơn vị với dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức;	b) Đồng bộ, xác thực thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức để chuẩn hóa, thống nhất dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan của các cơ quan, tổ chức, đơn vị với dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức quốc gia;	Bổ sung hoạt động xác thực thông tin, dữ liệu để bảo đảm tính chính xác, thống nhất của dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan.
c) Dữ liệu tổng hợp, thống kê, phân tích về cán bộ, công chức, viên chức; trích ngang, trích lục hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có thẩm quyền;		
d) Dữ liệu chia sẻ phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; hoạch định chính sách, pháp luật, chiến lược phát triển về cán bộ, công chức, viên chức; hoạt động nghiên cứu, nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;		
đ) Hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức phục vụ công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức và theo yêu cầu quản lý cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có thẩm quyền;		
e) Xác nhận theo thẩm quyền các nội dung quy định tại điểm a khoản 2 Điều này. Việc xác nhận, yêu cầu thông tin của nội dung xác nhận thực hiện theo quy		

định của pháp luật về giao dịch điện tử.		
2. Cung cấp cho cán bộ, công chức, viên chức:		
a) Tra cứu, trích xuất thông tin, dữ liệu, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức; Sơ yếu lý lịch điện tử, trích ngang, trích lục hồ sơ điện tử, thông tin quá trình công tác, diễn biến tiền lương, kết quả thực hiện nhiệm vụ; thi đua, khen thưởng; quá trình đào tạo, bồi dưỡng;	a) Tra cứu, trích xuất thông tin, dữ liệu, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức; trích ngang, trích lục hồ sơ điện tử, thông tin quá trình công tác, diễn biến tiền lương, kết quả thực hiện nhiệm vụ; thi đua, khen thưởng; quá trình đào tạo, bồi dưỡng;	Bỏ cụm từ “Sơ yếu lý lịch điện tử” do đã là thành phần của hồ sơ điện tử (điểm a khoản 1 Điều 16), tránh trùng lặp.
b) Thông báo về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức: nâng lương theo niên hạn, hết thời hạn bổ nhiệm, cập nhật hồ sơ điện tử; khảo sát ý kiến cán bộ, công chức, viên chức; thông tin văn bản, chính sách liên quan tới cán bộ, công chức, viên chức và các nội dung khác theo quy định.		
3. Việc khai thác sử dụng thông tin, dữ liệu cung cấp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thực hiện theo các phương thức quy định tại Điều 14.		
4. Các thông tin, dữ liệu cung cấp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này phù hợp theo thẩm quyền, vai trò, phạm vi khai thác, sử dụng của cơ quan, tổ chức, cá nhân để bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân, tránh trường hợp lạm dụng khai thác sử dụng không đúng mục đích.		
5. Bộ Nội vụ hướng dẫn việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình triển khai cung cấp thông tin, dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.		
Chương III		
HỒ SƠ ĐIỆN TỬ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC		
Điều 16. Hồ sơ điện tử	Điều 16. Hồ sơ điện tử	Lưu ý: nội dung tại dự thảo trùng với quy định hiện hành, đề nghị rà soát, xem xét không đưa vào nội dung sửa

		đổi hoặc bổ sung nội dung cần sửa đổi.
1. Hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức bao gồm:	1. Hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức bao gồm:	
a) Lý lịch điện tử; Lý lịch tóm tắt điện tử; Sơ yếu lý lịch điện tử;	a) Lý lịch điện tử; Lý lịch tóm tắt điện tử; Sơ yếu lý lịch điện tử;	
b) Các thành phần hồ sơ khác theo quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức;	b) Các thành phần hồ sơ khác theo quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức;	
c) Các thành phần hồ sơ điện tử quy định tại điểm a, điểm b khoản này được tạo lập, đồng bộ từ dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, tài liệu điện tử được số hóa từ tài liệu giấy hợp lệ có xác thực bằng chữ ký số;	c) Các thành phần hồ sơ điện tử quy định tại điểm a, điểm b khoản này được tạo lập, đồng bộ từ dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, tài liệu điện tử được số hóa từ tài liệu giấy hợp lệ có xác thực bằng chữ ký số;	
d) Các thành phần hồ sơ điện tử có hình thức trình bày thống nhất với thành phần hồ sơ giấy. Trường hợp trình bày khác nhưng bảo đảm đầy đủ thông tin phải được thống nhất của cơ quan có thẩm quyền quản lý về hồ sơ cán bộ.	d) Các thành phần hồ sơ điện tử có hình thức trình bày thống nhất với thành phần hồ sơ giấy. Trường hợp trình bày khác nhưng bảo đảm đầy đủ thông tin phải được thống nhất của cơ quan có thẩm quyền quản lý về hồ sơ cán bộ.	
2. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức có một hồ sơ điện tử được gắn mã định danh duy nhất (mã định danh hồ sơ điện tử) sử dụng thống nhất trong toàn hệ thống chính trị; được chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý khi có thay đổi về cơ quan, đơn vị quản lý.	2. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức có một hồ sơ điện tử được gắn mã định danh duy nhất (mã định danh hồ sơ điện tử) sử dụng thống nhất trong toàn hệ thống chính trị; được chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý khi có thay đổi về cơ quan, đơn vị quản lý.	
3. Thống nhất sử dụng Số định danh cá nhân làm mã định danh hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức. Mã định danh này gắn liền với số hiệu cán bộ, công chức, viên chức do Bộ Nội vụ hướng dẫn, sử dụng thống nhất trên môi trường điện tử.	3. Thống nhất sử dụng Số định danh cá nhân làm mã định danh hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức. Mã định danh này gắn liền với số hiệu cán bộ, công chức, viên chức do Bộ Nội vụ hướng dẫn, sử dụng thống nhất trên môi trường điện tử.	
4. Thời hạn lưu trữ hồ sơ điện tử thực hiện theo quy định của pháp luật về văn thư, lưu trữ; pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về dữ liệu, bảo đảm duy trì tính toàn vẹn, tính sẵn sàng và khả năng truy cập của dữ liệu.	4. Thời hạn lưu trữ hồ sơ điện tử thực hiện theo quy định của pháp luật về văn thư, lưu trữ; pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về dữ liệu, bảo đảm duy trì tính toàn vẹn, tính sẵn sàng và khả năng truy cập của dữ liệu.	
Điều 17. Sơ yếu lý lịch điện tử	Điều 17. Lý lịch điện tử, Sơ yếu lý lịch điện tử	Bổ sung lý lịch điện tử cho thống nhất

		với điểm a khoản 1 Điều 16 và khoản 5 Điều 3.
1. Sơ yếu lý lịch điện tử được tạo lập đồng thời với quá trình tạo lập hồ sơ điện tử và gắn với một hồ sơ điện tử duy nhất. Mã số sơ yếu lý lịch điện tử sử dụng thống nhất với mã định danh hồ sơ điện tử.	1. Lý lịch điện tử, Sơ yếu lý lịch điện tử được tạo lập đồng thời với quá trình tạo lập hồ sơ điện tử và gắn với một hồ sơ điện tử duy nhất. Mã số, số hiệu lý lịch, sơ yếu lý lịch điện tử sử dụng thống nhất với mã định danh hồ sơ điện tử, số hiệu cán bộ, công chức, viên chức.	Bổ sung lý lịch điện tử; quy định mã số, số hiệu lý lịch, sơ yếu lý lịch điện tử sử dụng thống nhất với mã định danh hồ sơ điện tử, số hiệu cán bộ, công chức, viên chức.
2. Cấu trúc của Sơ yếu lý lịch điện tử được tạo lập phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức. Nguồn dữ liệu tạo lập Sơ yếu lý lịch điện tử từ dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức.	2. Cấu trúc của lý lịch điện tử, Sơ yếu lý lịch điện tử được tạo lập phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức. Nguồn dữ liệu tạo lập từ dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức.	Bổ sung lý lịch điện tử; quy định chung nguồn dữ liệu tạo lập từ dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức.
Điều 18. Tạo lập hồ sơ điện tử	Điều 18. Tạo lập hồ sơ điện tử	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với việc tạo lập hồ sơ điện tử trên Cơ sở dữ liệu quốc gia theo tinh thần quản lý tập trung, thống nhất qua CSDL quốc gia, Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia; bổ sung quy định tạo lập hồ sơ điện tử đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không còn công tác.
1. Trách nhiệm tạo lập hồ sơ điện tử:	1. Trách nhiệm tạo lập hồ sơ điện tử:	
Cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền thực hiện tạo lập hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức. Việc tạo lập được thực hiện trên hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức.	Cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền thực hiện tạo lập hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức. Việc tạo lập được thực hiện trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	Việc tạo lập hồ sơ điện tử thực hiện trên Cơ sở dữ liệu quốc gia thay cho hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức của từng cơ quan.
2. Thời gian tạo lập hồ sơ điện tử:	2. Thời gian tạo lập hồ sơ điện tử:	
Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày công bố hoặc ban hành quyết định bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm, chỉ định, tuyển dụng, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này phải hoàn thành tạo lập hồ sơ điện tử.	Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày công bố hoặc ban hành quyết định bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm, chỉ định, tuyển dụng, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này phải hoàn thành tạo lập hồ sơ điện tử.	

3. Trường hợp quy trình bổ nhiệm, tiếp nhận, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trên hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức thì hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức được tạo lập đồng thời cùng với việc ban hành quyết định bổ nhiệm, tiếp nhận, tuyển dụng.	3. Trường hợp quy trình bổ nhiệm, tiếp nhận, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện bằng phương thức điện tử thì hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức được tạo lập đồng thời cùng với việc ban hành quyết định bổ nhiệm, tiếp nhận, tuyển dụng.	Quy định khái quát “bằng phương thức điện tử”, không gắn với một hệ thống thông tin cụ thể.
	4. Tạo lập hồ sơ điện tử đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không còn công tác:	Bổ sung quy định tạo lập hồ sơ điện tử đối với cán bộ, công chức, viên chức không còn công tác, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, phục vụ công tác quản lý và giải quyết chế độ, chính sách.
	a) Cơ quan, đơn vị quản lý hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm tạo lập, cập nhật;	
	b) Hồ sơ điện tử được tạo lập có đầy đủ thông tin, dữ liệu, các thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 16 Nghị định này.	
Điều 19. Cập nhật hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức		
1. Kê khai hồ sơ điện tử lần đầu:		
Sau khi hồ sơ điện tử được tạo lập, trong thời hạn 03 ngày làm việc cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm kê khai đầy đủ thông tin, dữ liệu trên hồ sơ điện tử và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác đối với dữ liệu đã kê khai.		
2. Cập nhật hồ sơ điện tử trong quá trình làm việc, công tác:		
a) Cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các thông tin, dữ liệu của cá nhân khi có phát sinh thay đổi vào hồ sơ điện tử và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác đối với thông tin, dữ liệu đã cập nhật;		
b) Cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các thông tin, dữ	b) Cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các thông tin, dữ	Điều chỉnh việc cập nhật vào hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên

liệu của cán bộ, công chức, viên chức phát sinh từ nghiệp vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức vào hồ sơ điện tử và đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ khi có thông tin phát sinh;	liệu của cán bộ, công chức, viên chức phát sinh từ nghiệp vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức vào hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ khi có thông tin phát sinh;	chức; việc đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia thực hiện sau khi phê duyệt theo khoản 3 Điều này.
c) Đối với các dữ liệu liên quan tới cán bộ, công chức, viên chức sinh ra từ hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức, dữ liệu phải được hệ thống cập nhật vào hồ sơ điện tử và đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức chậm nhất 01 ngày sau khi quy trình xử lý nghiệp vụ được hoàn thành;	c) Đối với các dữ liệu liên quan tới cán bộ, công chức, viên chức sinh ra từ quy trình nghiệp vụ xử lý bằng phương thức điện tử, dữ liệu phải được cập nhật, đồng bộ vào hồ sơ điện tử sau khi quy trình xử lý nghiệp vụ được hoàn thành;	Quy định khái quát “quy trình nghiệp vụ xử lý bằng phương thức điện tử”; dữ liệu được cập nhật, đồng bộ sau khi hoàn thành quy trình xử lý nghiệp vụ.
d) Đối với các dữ liệu liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức sinh ra do nghiệp vụ quản lý của các cơ quan, tổ chức khác, cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức phối hợp với cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chứa các dữ liệu này định kỳ hằng tuần thực hiện đồng bộ dữ liệu để thu thập, đối chiếu, cập nhật vào hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức. Trường hợp các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chưa hình thành hoặc chưa đáp ứng yêu cầu kết nối, cán bộ, công chức, viên chức hoặc cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện cập nhật dữ liệu trực tiếp vào hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức;		
đ) Thông tin, dữ liệu do cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức cập nhật theo quy định tại điểm a, điểm b và điểm d Khoản này được quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định này;		
e) Cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, trung thực thông tin, dữ liệu theo quy định tại Điều này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung		

thực, chính xác đối với dữ liệu đã cập nhật.		
3. Phê duyệt hồ sơ điện tử:	3. Phê duyệt hồ sơ điện tử:	
a) Cơ quan quản lý và cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức hoặc cơ quan, đơn vị được phân cấp hoặc ủy quyền có trách nhiệm kiểm tra, xác thực thông tin, dữ liệu do cán bộ, công chức, viên chức cập nhật để bảo đảm tính đầy đủ, hợp lệ, thống nhất của thông tin, dữ liệu và phê duyệt thông qua việc ký số bằng chữ ký số chuyên dùng công vụ trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được thông báo cán bộ, công chức, viên chức cập nhật hồ sơ trên hệ thống;	a) Cơ quan quản lý và cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức hoặc cơ quan, đơn vị được phân cấp hoặc ủy quyền có trách nhiệm kiểm tra, xác thực thông tin, dữ liệu, tài liệu chứng minh (nếu có) do cán bộ, công chức, viên chức cập nhật để bảo đảm tính đầy đủ, hợp lệ, thống nhất của thông tin, dữ liệu và phê duyệt thông qua việc ký số bằng chữ ký số chuyên dùng công vụ trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được thông báo cán bộ, công chức, viên chức cập nhật hồ sơ trên hệ thống;	Bổ sung việc kiểm tra, xác thực tài liệu, tài liệu chứng minh (nếu có) để bảo đảm tính hợp lệ của thông tin, dữ liệu do cán bộ, công chức, viên chức cập nhật.
b) Sau khi phê duyệt, thông tin, dữ liệu được cập nhật lên hồ sơ điện tử và đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	b) Sau khi phê duyệt, thông tin, dữ liệu được cập nhật, đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	Thống nhất quy trình: thông tin, dữ liệu sau khi phê duyệt được cập nhật, đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia.
4. Hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức khi có thay đổi phải được hệ thống ghi nhận ký cập nhật, bao gồm tối thiểu thông tin về tổ chức, cá nhân thực hiện cập nhật, thời gian cập nhật và nội dung thay đổi, để phục vụ công tác tra cứu, kiểm tra, giám sát và quản lý hồ sơ điện tử. Đồng thời, phải có hình thức thông báo thuận tiện, kịp thời cho cán bộ, công chức, viên chức về các thay đổi trong hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức.		
Điều 20. Sử dụng hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức	Điều 20. Sử dụng hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức	Sửa đổi, bổ sung để khẳng định giá trị pháp lý của hồ sơ điện tử, tạo cơ sở thay thế hồ sơ giấy; bổ sung quy định chuyển giao hồ sơ điện tử.
1. Thành phần hồ sơ điện tử trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức được sử dụng thay thế các thành phần hồ sơ giấy trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và cấp có thẩm quyền.	1. Thành phần hồ sơ điện tử trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức có giá trị pháp lý như thành phần hồ sơ giấy, được sử dụng thay thế các thành phần hồ sơ giấy trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật và cấp	Bổ sung quy định thành phần hồ sơ điện tử có giá trị pháp lý như thành phần hồ sơ giấy, tạo cơ sở pháp lý cho việc sử dụng thay thế hồ sơ giấy.

	có thẩm quyền.	
2. Trường hợp do yêu cầu nghiệp vụ phải sử dụng hồ sơ giấy, cơ quan quản lý hoặc cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức khai thác hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, chuyển đổi sang bản giấy để sử dụng. Việc chuyển đổi sang bản giấy từ hồ sơ điện tử thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử. Cán bộ, công chức, viên chức không phải chuẩn bị lại các thành phần hồ sơ đã có trong hồ sơ điện tử.	2. Trường hợp do yêu cầu nghiệp vụ phải sử dụng hồ sơ giấy, cơ quan quản lý hoặc cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức khai thác, trích xuất từ hồ sơ điện tử trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, chuyển đổi sang bản giấy để sử dụng. Việc chuyển đổi sang bản giấy từ hồ sơ điện tử thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, ghi rõ nguồn thông tin, thời điểm, tổ chức, cá nhân khai thác. Cán bộ, công chức, viên chức không phải chuẩn bị lại các thành phần hồ sơ đã có trong hồ sơ điện tử.	Bổ sung yêu cầu ghi rõ nguồn thông tin, thời điểm, tổ chức, cá nhân khai thác khi chuyển đổi sang bản giấy, bảo đảm truy vết, kiểm soát việc khai thác.
3. Cơ quan quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không được yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức cung cấp lại thông tin, thành phần hồ sơ đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, trừ trường hợp cần thiết nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức. Trường hợp phát hiện thông tin, dữ liệu có sai lệch, cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm cập nhật thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi thẩm quyền của mình lên hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức.	3. Cơ quan quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không được yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức cung cấp lại thông tin, thành phần hồ sơ đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, trừ trường hợp cần thiết nhằm đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức. Trường hợp phát hiện thông tin, dữ liệu có sai lệch, cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm cập nhật thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi thẩm quyền của mình lên hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức.	
4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chỉ được truy cập, xem hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật khi được người đó đồng ý bằng thông điệp điện tử. Cán bộ, công chức, viên chức có quyền rút lại ý kiến đã đồng ý. Trường hợp phục vụ công tác cán bộ, cơ quan quản lý hoặc cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức được phép truy cập, xem hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi thẩm quyền và nhiệm vụ được giao và có nghĩa vụ bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu	4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chỉ được truy cập, xem hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật khi được người đó đồng ý bằng thông điệp điện tử. Cán bộ, công chức, viên chức có quyền rút lại ý kiến đã đồng ý. Trường hợp phục vụ công tác cán bộ, giải quyết chế độ chính sách, cơ quan quản lý hoặc cơ quan sử dụng cán bộ, công chức, viên chức được phép truy cập, xem hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi thẩm quyền và nhiệm vụ được giao và có nghĩa vụ bảo mật thông tin,	Bổ sung trường hợp giải quyết chế độ chính sách được truy cập, xem hồ sơ điện tử trong phạm vi thẩm quyền.

cá nhân theo quy định của pháp luật.	bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.	
	5. Khi cán bộ, công chức, viên chức thay đổi cơ quan, đơn vị công tác, hồ sơ điện tử phải được chuyển giao quản lý đồng bộ với hồ sơ giấy và được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Bổ sung quy định chuyển giao hồ sơ điện tử khi thay đổi cơ quan, đơn vị công tác, thống nhất với khoản 2 Điều 16.
Điều 21. Lưu trữ hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức		
Hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức được quản lý, lưu trữ theo quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về lưu trữ.		
Điều 22. Quản lý, sử dụng dữ liệu, hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức thuộc danh mục bí mật nhà nước		
1. Đối với các dữ liệu, hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức thuộc danh mục bí mật nhà nước, cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; cơ quan chủ quản hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm triển khai các giải pháp, biện pháp để bảo đảm bí mật khi quản lý, lưu trữ, truyền đưa, sử dụng trên môi trường điện tử theo quy định của pháp luật.	1. Đối với các dữ liệu, hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức thuộc danh mục bí mật nhà nước, cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm triển khai các giải pháp, biện pháp để bảo đảm bí mật khi quản lý, lưu trữ, truyền đưa, sử dụng trên môi trường điện tử theo quy định của pháp luật.	Bổ “cơ quan chủ quản hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức” do không còn quy định các hệ thống thông tin riêng tại nghị định.
2. Việc sao lưu, trích xuất, quản lý, sử dụng dữ liệu, hồ sơ điện tử thuộc danh mục bí mật nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, pháp luật về cơ yếu.		
Chương IV		
BẢO ĐẢM KINH PHÍ XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, KHAI THÁC SỬ DỤNG VÀ BẢO ĐẢM AN NINH MẠNG ĐỐI VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC		
Điều 23. Bảo đảm kinh phí		
Kinh phí cho việc xây dựng, phát triển, cập nhật, duy	Kinh phí cho việc xây dựng, phát triển, cập nhật, duy	Lưu ý: nội dung tại dự thảo trùng với

trì, khai thác sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia được bảo đảm bằng ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.	trì, khai thác sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia được bảo đảm bằng ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.	quy định hiện hành, đề nghị rà soát, xem xét không đưa vào nội dung sửa đổi hoặc bổ sung nội dung cần sửa đổi.
Điều 24. Bảo đảm an ninh, an toàn về hạ tầng truyền dẫn		
Sử dụng Mạng Truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan Đảng và Nhà nước làm hạ tầng truyền dẫn, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức; các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan khác để tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	1. Sử dụng Mạng Truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan Đảng và Nhà nước làm hạ tầng truyền dẫn để kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu, nền tảng số, hệ thống thông tin liên quan khác để tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	Bỏ “hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức”, bổ sung “nền tảng số” cho phù hợp với mô hình mới; cấu trúc lại thành các khoản.
	2. Sử dụng Nền tảng VNeID do Bộ Công an xây dựng, quản lý vận hành làm nền tảng xác thực, định danh đối với cán bộ, công chức, viên chức khi sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.	Bổ sung quy định sử dụng Nền tảng VNeID làm nền tảng xác thực, định danh, thống nhất với khoản 3 Điều 6 và khoản 2 Điều 14.
Điều 25. Bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức		
1. Thực hiện các giải pháp mã hóa, giải mã dữ liệu theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và pháp luật về cơ yếu khi lưu trữ, truyền tải đối với thông tin, dữ liệu bí mật nhà nước.		
2. Thực hiện các giải pháp kiểm soát truy cập, kiểm định, kiểm tra, đánh giá an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng.	2. Thực hiện các giải pháp kiểm soát truy cập, kiểm định, kiểm tra, đánh giá an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia; các cơ sở dữ liệu, nền tảng, hệ thống thông tin tham gia kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng.	Mở rộng phạm vi áp dụng giải pháp an toàn, bảo mật đối với Nền tảng và các cơ sở dữ liệu, nền tảng, hệ thống thông tin tham gia kết nối, chia sẻ dữ liệu.

3. Thực hiện các giải pháp sao lưu, dự phòng dữ liệu định kỳ, phải pháp phục hồi, bảo đảm an toàn, toàn vẹn dữ liệu và bảo đảm duy trì hoạt động liên tục khi xảy ra sự cố mất an toàn.		
Chương V		
TỔ CHỨC THỰC HIỆN		
Điều 26. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ		
1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị định này.		
2. Xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật, chuẩn dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức phục vụ kết nối dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan khác.		
3. Xây dựng, ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.		
4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và thường xuyên cập nhật, mở rộng, nâng cấp, phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên môi trường điện tử và yêu cầu về quản lý, khai thác sử dụng dữ liệu, hồ sơ điện tử.	4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và thường xuyên cập nhật, mở rộng, nâng cấp, phát triển Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia đáp ứng yêu cầu quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên môi trường điện tử và yêu cầu về quản lý, khai thác sử dụng dữ liệu, hồ sơ điện tử.	Bổ sung trách nhiệm của Bộ Nội vụ đối với Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.
5. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan tổ chức kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức; các nền tảng số, hệ thống thông tin liên quan khác để thu thập, đồng bộ dữ liệu.	5. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan tổ chức kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu, các nền tảng số, hệ thống thông tin liên quan khác để thu thập, đồng bộ dữ liệu.	Bổ “hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức” cho phù hợp với mô hình quản lý tập trung.
6. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an thực hiện đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công	6. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an thực hiện đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công	Bổ sung trách nhiệm đồng bộ dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức lên Cơ

chức, viên chức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để bảo đảm chính xác, thống nhất các thông tin, dữ liệu cơ bản về cán bộ, công chức, viên chức.	chức, viên chức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để bảo đảm chính xác, thống nhất các thông tin, dữ liệu cơ bản về cán bộ, công chức, viên chức; đồng bộ dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức lên Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo quy định của pháp luật về dữ liệu.	sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo quy định của pháp luật về dữ liệu.
7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, theo dõi, giám sát, đánh giá chất lượng dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức.		
8. Ứng dụng các nền tảng khoa học, công nghệ hiện đại vào phân tích, xử lý dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; trong các hoạt động liên quan tới công tác quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức phục vụ chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả công tác quản lý.		
9. Phối hợp với Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế về bảo đảm an ninh, an toàn và vận hành hạ tầng kỹ thuật phục vụ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.		
Điều 27. Trách nhiệm của Bộ Công an		
1. Bảo đảm hạ tầng, an ninh, an toàn hệ thống, dữ liệu và chịu trách nhiệm vận hành hạ tầng kỹ thuật phục vụ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đặt tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.		
2. Bảo đảm an toàn, vận hành Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu phục vụ kết nối, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.		
3. Triển khai các biện pháp kỹ thuật bảo vệ hạ tầng, giám sát an toàn thông tin, cảnh báo sớm rủi ro, phòng chống tấn công mạng, ứng cứu sự cố, bảo đảm tính toàn vẹn, tính sẵn sàng và tính bảo mật dữ liệu trong quá trình vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.		

4. Phối hợp với Bộ Nội vụ:		
a) Thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức để đồng bộ dữ liệu bảo đảm chính xác, thống nhất các thông tin, dữ liệu cơ bản về cán bộ, công chức, viên chức;		
b) Thực hiện kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác do Bộ Công an quản lý chứa dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức để đối khớp, làm sạch, chia sẻ, cập nhật dữ liệu bảo đảm chính xác, thống nhất.		
5. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Ban Cơ yếu Chính phủ xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế phối hợp về bảo đảm an ninh, an toàn và vận hành hạ tầng kỹ thuật phục vụ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.		
6. Phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Cơ yếu Chính phủ bảo đảm an toàn, an ninh Mạng Truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan Đảng và Nhà nước, đáp ứng yêu cầu hoạt động của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.		
	7. Thực hiện xác thực, định danh cán bộ, công chức, viên chức sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia qua Nền tảng VNeID bảo đảm an toàn, an ninh mạng.	Bổ sung trách nhiệm của Bộ Công an trong xác thực, định danh qua Nền tảng VNeID, thống nhất với khoản 2 Điều 24.
Điều 28. Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ		
1. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ bảo đảm an toàn, an ninh và phát triển, vận hành thông suốt Mạng Truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan Đảng và Nhà nước, đáp ứng yêu cầu		

hoạt động của		
Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.		
2. Bảo đảm an toàn, vận hành Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia phục vụ kết nối, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan khác.		
Điều 29. Trách nhiệm của Ban Cơ yếu Chính phủ		
1. Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, cơ quan liên quan thực hiện các giải pháp mã hóa, giải mã theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và pháp luật về cơ yếu để bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình lưu trữ, truyền đưa.		
2. Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Nội vụ xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế phối hợp về bảo đảm an ninh, an toàn và vận hành hạ tầng kỹ thuật phục vụ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.		
Điều 30. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan khác của Nhà nước	Điều 30. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan khác của Nhà nước	Sửa đổi tên Điều cho thống nhất với điểm d khoản 2 Điều 2.
1. Bảo đảm các điều kiện cần thiết để xây dựng, duy trì, cập nhật, phát triển hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý phục vụ thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.		
2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý thường xuyên rà soát, cập nhật, khai thác sử dụng dữ liệu đúng thẩm quyền; bảo đảm dữ liệu, hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên	2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý thường xuyên sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia, Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia; rà soát, cập nhật, khai thác sử dụng	Bổ sung trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn thường xuyên sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia, Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.

chức được cập nhật kịp thời; chịu trách nhiệm rà soát, kiểm tra, xác thực dữ liệu trước khi cập nhật, đồng bộ lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	dữ liệu đúng thẩm quyền; bảo đảm dữ liệu, hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật kịp thời; chịu trách nhiệm rà soát, kiểm tra, xác thực dữ liệu trước khi cập nhật, đồng bộ lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	
3. Phối hợp với Bộ Nội vụ trong thu thập, cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin thuộc thẩm quyền quản lý chứa dữ liệu liên quan cán bộ, công chức, viên chức để đối chiếu, làm sạch, chia sẻ, cập nhật dữ liệu bảo đảm chính xác, thống nhất; giám sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả đồng bộ dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức.		
4. Thường xuyên khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu cung cấp trên		
Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các hoạt động quản lý, thực hiện chế độ báo cáo, tổng hợp, thống kê, giải quyết thủ tục hành chính và các hoạt động khác liên quan tới cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; công tác tham mưu, hoạch định chính sách, chiến lược bồi dưỡng, đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.		
Chương VI		
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH		
Điều 31. Hiệu lực thi hành	Điều 25. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành	Quy định hiệu lực và trách nhiệm thi hành của Nghị định sửa đổi, bổ sung.
Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.	1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2026.	
	2. Phụ lục quy định dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức trong cơ sở Dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức,	Quy định hiệu lực của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số

	viên chức ban hành kèm theo Nghị định số 27/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.	27/2026/NĐ-CP, thay thế bằng Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.
	3. Trong thời gian Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia chưa được hoàn thiện, vận hành chính thức, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan khác của Nhà nước có trách nhiệm duy trì, vận hành ổn định các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức; duy trì kết nối, thường xuyên cập nhật, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.	Quy định chuyển tiếp bảo đảm duy trì vận hành ổn định, liên tục các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin hiện có trong thời gian Nền tảng chưa vận hành chính thức.
Điều 32. Trách nhiệm thi hành		
Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.	4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.	